

KIỆN TOÀN SINH HOẠT DÂN CHỦ TRONG CÁC ĐẢNG BỘ

Lê Đức Bình

Một yêu cầu cấp thiết để kiện toàn sự lãnh đạo của các đảng bộ

Mở rộng dân chủ nội bộ là một bộ phận quan trọng của cuộc đấu tranh nhằm chấp hành quán triệt nguyên tắc tập trung dân chủ - nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt căn bản của Đảng ta. Ý nghĩa quan trọng của việc mở rộng dân chủ nội bộ bắt nguồn từ vị trí, ý nghĩa của *nguyên tắc tập trung dân chủ, từ mối quan hệ khăng khít giữa tập trung và dân chủ trong công cuộc xây dựng Đảng.*

Sự kết hợp chặt chẽ giữa tập trung và dân chủ là nét đặc trưng cơ bản của tổ chức và sinh hoạt nội bộ của Đảng vô sản, là nguồn gốc sức mạnh tổ chức to lớn của chúng ta. Xây dựng tổ chức nội bộ Đảng có nghĩa là phải giải quyết đúng đắn các mối quan hệ giữa trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, giữa tập thể và các nhân, giữa đa số và thiểu số, v.v..., làm cho Đảng thành một khối thống nhất về tổ chức. Muốn giải quyết đúng các mối quan hệ tổ chức nội bộ đó, nhất thiết phải kết hợp hai mặt tập trung và dân chủ. nếu chỉ nhận mạnh片面 diện một mặt nào đó thì rõ ràng không thể xây dựng, củng cố được sự thống nhất trong Đảng về tổ chức.

Dân chủ là cơ sở của kỷ luật. Kỷ luật dựa trên cơ sở tự giác, dân chủ bao giờ cũng là kỷ luật nghiêm nhất. Tình trạng thiếu kỷ luật, thiếu tập trung, trong nhiều trường hợp là do kém dân chủ mà ra. Người lãnh đạo muốn khắc phục tình trạng thiếu tập trung, thiếu kỷ luật của cấp dưới, nếu chỉ một chiều phê phán cấp dưới thì kém hiệu quả, mà trước hết cần kiểm tra lại và sửa chữa lối lãnh đạo thiếu dân chủ của mình. Đương nhiên, nhấn mạnh dân chủ mà tách rời kỷ luật, tập trung là sai lầm, làm

suy yếu tổ chức và phá hoại sự thống nhất nội bộ. Song ngược lại, những quan niệm sai lầm nhân sản xuất mạnh về mặt tập trung, kỷ luật, cho đó là mặt chủ yếu, mặt bản chất của chế độ tổ chức, coi nhẹ ý nghĩa, vị trí của vấn đề dân chủ nội bộ cũng gây tổn hại tới sự đoàn kết thống nhất và làm lỏng lẻo kỷ luật của Đảng.

Mở rộng dân chủ nội bộ còn là xuất phát từ yêu cầu quán triệt đường lối quần chúng trong sự lãnh đạo của đảng bộ.

Có mở rộng dân chủ thì mới đoàn kết, động viên được toàn thể cán bộ, đảng viên tích cực và tự giác chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, tăng cường thống nhất tư tưởng và hành động trong Đảng. Dù cho nghị quyết của cấp trên là đúng đắn, nhưng nếu phương pháp lãnh đạo độc đoán, mệnh lệnh, không làm cho cấp dưới tự nguyện, tự giác tiếp thụ nghị quyết đó, coi như nghị quyết của chính họ, thì không thể thực hiện thắng lợi những nghị quyết đó.

Có đồng chí nghĩ rằng mở rộng dân chủ chỉ cốt để làm cho cấp dưới hăng hái chấp hành chỉ thị của cấp trên đưa xuống, chỉ là đả thông, thuyết phục cấp dưới vui vẻ nhận chỉ tiêu, nhiệm vụ của trên giao cho. Ý nghĩa của vấn đề mở rộng dân chủ không chỉ có như vậy. Hơn nữa, mở rộng dân chủ còn là yêu cầu bức thiết để nâng cao chất lượng sự lãnh đạo của bản thân cấp trên. Để có sự lãnh đạo chính xác, chỉ dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm của riêng người lãnh đạo thì chưa đủ, mà phải phối hợp hiểu biết và kinh nghiệm của cấp trên và cấp dưới, của người lãnh đạo và quần chúng đảng viên. Chủ trương, chính sách đúng đắn là do khái quát thực tiễn và kinh nghiệm phong phú của quần chúng và đảng viên ở cơ sở chẳng những là người trực tiếp chiến đấu thực hiện mọi chỉ thị, nghị quyết của cấp trên đưa xuống mà bằng hoạt động thực tiễn và kinh nghiệm phong phú của quần chúng và đảng viên đông đảo. Cán bộ, đảng viên ở cơ sở chẳng những là người trực tiếp chiến đấu thực hiện mọi chỉ thị, nghị quyết của cấp trên đưa xuống mà bằng hoạt động thực tiễn

phong phú của mình, họ còn đóng góp rất lớn - trực tiếp hoặc gián tiếp – vào việc xây dựng đường lối, chính sách của Đảng. Trong cuộc sống thực tế, chúng ta có rất nhiều dẫn chứng về những kinh nghiệm của địa phương, của cơ sở có giá trị sáng tạo lớn, có ý nghĩa quan trọng trên quy mô cả nước.

Cũng không nên sợ mở rộng dân chủ thì phân tán, khó thống nhất ý kiến. Chúng ta không cầu mong sự nhất trí hình thức, giả tạo, chúng ta không nên sợ những ý kiến tái nhau. Trong việc nhận thức sự vật khách quan vô cùng rộng lớn, phức tạp, có thể có những ý kiến khác nhau về khía cạnh này hoặc khía cạnh nọ. Đó là điều không có gì lạ và hoàn toàn không đáng sợ. Che dấu sự khác nhau đó hoặc ngăn cấm nó bằng thủ đoạn hành chính mệnh lệnh thì không thể giải quyết được vấn đề. Chúng ta cần phát huy dân chủ để mỗi người đều được phát biểu thẳng thắn ý kiến của mình; mà có thể làm sáng tỏ chân lý và đạt tới nhất trí thật sự. Trong thảo luận, có thể có ý kiến đúng đắn và ý kiến sai. Ý kiến đúng là bổ ích đã đành, mà ý kiến sai nếu được biểu lộ cũng là có lợi: nó giúp cho người lãnh đạo hiểu rõ cán bộ của mình và giáo dục, giúp đỡ cán bộ đó được sát hơn.

Việc mở rộng dân chủ nội bộ lại càng có ý nghĩa cấp thiết trong tình hình hiện nay.

Đảng ta đã trở thành đảng nắm chính quyền, cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành tập trung trong tay nhiều trách nhiệm và quyền hành lớn do Đảng và Nhà nước giao cho. Khác với thời kỳ hoạt động bất hợp pháp, lúc này giữa cán bộ cấp trên và cấp dưới vừa có quan hệ đồng chí, vừa có quan hệ thủ trưởng với nhân viên, cương vị và quyền hạn về mặt chính quyền khác nhau chế độ đãi ngộ cao thấp không giống nhau. trước tình hình đó, trong một số cán bộ phụ trách các ngành, các cấp có thể nảy sinh mệnh quan liêu mệnh lệnh, gia trưởng, độc đoán, cá nhân chủ nghĩa, coi thường cấp dưới, xa rời quần chúng. Ngược lại, cán bộ đảng viên bên

dưới thì đời sống, lương bổng, cấp bậc...phụ thuộc một phần quan trọng vào sự quyết định của cấp trên, cho nên không ít đồng chí đã nể nang, e dè, không dám sử dụng đầy đủ quyền dân chủ của mình. Giữ gìn sinh hoạt dân chủ nội bộ rõ ràng là việc phải được sự quan tâm sâu sắc lúc này.

Thêm nữa, những nhiệm vụ cách mạng mà Đảng ta gánh vác, nhất là về nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, là những việc mới mẻ, khó khăn mà chúng ta còn thiếu hiểu biết và kinh nghiệm. Vì vậy, lãnh đạo càng phải phát huy dân chủ, tập thể, càng phải dựa vào trí tuệ và kinh nghiệm của đông đảo cán bộ, đảng viên bên dưới thì mới có thể tránh được sai lầm chủ quan, phiến diện. Đảng ta đang nhấn mạnh việc bảo đảm và phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng, đó là lợi ích, là yêu cầu cơ bản của quần chúng nhân dân lúc này, đó cũng là động lực quan trọng để thúc đẩy sự nghiệp cách mạng của chúng ta. Mở rộng dân chủ nội bộ có quan hệ khăng khít với việc phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng. Thực hiện dân chủ với quần chúng, nhờ đó nắm chắc ý kiến và kinh nghiệm của chúng tôi, thì chất lượng sinh hoạt dân chủ trong Đảng được nâng cao rõ rệt. Ngược lại, dân chủ trong Đảng có tốt, thì cán bộ, đảng viên bên dưới mới có thể thực hiện dân chủ đầy đủ với quần chúng. Nếu cơ quan lãnh đạo mệnh lệnh, độc đoán, ép cán bộ, đảng viên bên dưới phải thi hành những chủ trương, kế hoạch không sát hợp với thực tế thì những đồng chí này không tránh khỏi mệnh lệnh, cưỡng bức quần chúng. Trong tập thể nhân dân làm chủ, cán bộ đảng viên là những người có trách nhiệm cao nhất. Nếu họ chưa có ý thức làm chủ đầy đủ thì không thể nói tới giáo dục, phát huy ý thức làm chủ của quần chúng.

Rõ ràng là trong điều kiện tình hình và nhiệm vụ cách mạng hiện nay, càng phải coi trọng khắc phục tệ quan lêu, mệnh lệnh, cải tiến và nâng cao chất lượng sinh hoạt dân chủ trong Đảng

Thế nào là lãnh đạo dân chủ?

Để cải tiến sinh hoạt dân chủ nội bộ, cả cấp trên, cấp dưới, cả người lãnh đạo và cán bộ, đảng viên đông đảo đều có trách nhiệm. Mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy tinh thần làm chủ tập thể, sử dụng đúng đắn quyền dân chủ của mình, tích cực tham gia xây dựng Đảng, góp phần vào sự lãnh đạo của Đảng. Với ý thức làm chủ, chúng ta không giữ thái độ thụ động, tiêu cực, trên bảo gì làm nấy, mà phải chủ động phát hiện tình hình, đề đạt ý kiến với cấp trên xây dựng chủ trương, chính sách cho sát hợp. Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn đã được Đảng quy định, mỗi cấp, mỗi ngành cần phát huy tính năng động, ra sức hoàn thành nhiệm vụ, không ỷ lại, trông chờ vào cấp trên. Đối với khuyết điểm, sai lầm của đồng chí, dù là của cấp trên, mỗi người phải đặt lợi ích chung lên trên hết mà thẳng thắn đấu tranh, phê bình.

Những mặt khác, để mở rộng sinh hoạt dân chủ trong các đảng bộ, người lãnh đạo ở đó có trách nhiệm rất quan trọng. Trước hết, cán bộ lãnh đạo phải dân chủ, đó là điều kiện để cho cán bộ, đảng viên bên dưới sử dụng đúng đắn quyền dân chủ của họ.

Thế nào là lãnh đạo dân chủ? Một đồng chí thủ trưởng có tính tình cởi mở, dễ dãi, không nặng lời với ai, cấp dưới có thể tới gõ cửa bất cứ lúc nào, có thể ngồi nói chuyện dài dòng thế nào cũng được, v.v... thì dễ được dư luận cho là lãnh đạo làm việc chặt chẽ, không xê xoa, tùy tiện, có thái độ nghiêm khắc đối với những cán bộ phạm khuyết điểm sai lầm, v.v... thì có khi bị coi là thiếu dân chủ. Cách xem xét, đánh giá dựa theo những căn cứ đó chưa hoàn toàn chính xác.

Lãnh đạo trước hết có ý nghĩa là vạch phương hướng, nhiệm vụ, chủ trương chính sách. Vì vậy, nội dung đầu tiên của lãnh đạo dân chủ là trong lĩnh vực quy định phương hướng, chủ trương, chính sách.

Người lãnh đạo và cơ quan lãnh đạo cấp trên khi xem xét, quyết định vấn đề cần điều tra nghiên cứu thực tế khách quan, lắng nghe ý kiến

và kinh nghiệm của đảng viên và quần chúng, phân tích, chọn lọc, rút ra những kết luận đúng đắn.

Hồ Chủ tịch đã nói: “Những người lãnh đạo chỉ trông thấy một mặt của công việc của sự thay đổi của mọi người: trông từ trên xuống. Vì vậy sự trông có hạn.

”Trái lại, dân chúng trong thấy công việc, sự thay đổi của mọi người, một mặt khác: họ trông thấy từ dưới lên trên. Nên sự trông thấy cũng có hạn.

Vì vậy muốn giải quyết vấn đề cho đúng, ắt phải hợp kinh nghiệm cả hai bên lại”

Người lãnh đạo giỏi là người biết phát huy trí tuệ và sức mạnh của tập thể, biết khéo khai thác và tập trung kinh nghiệm của đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng: họ không chỉ biết đả thông, giáo dục cấp dưới mà còn biết học hỏi cấp dưới.

Người lãnh đạo ở mỗi địa phương, mỗi đơn vị chẳng những phải có đầy đủ tinh thần phụ trách trước cấp trên, mà còn phải có tinh thần phụ trách trước đảng bộ và quần chúng nhân dân ở địa phương, đơn vị mình. Họ phải nghiêm chỉnh chấp hành chỉ thị, nghị quyết của cấp trên đưa xuống, đồng thời phải chăm lo giải quyết những vấn đề do thực tiễn cuộc sống, do yêu cầu của quần chúng địa phương đặt ra.

Đó chính là lãnh đạo dân chủ và cách lãnh đạo như vậy bảo đảm cho mọi quyết định được chính xác, vừa giữa vững đường lối của Đảng vừa vận dụng sáng tạo và sát hợp với thực tiễn địa phương .

Một trong những biểu hiện chính của lối lãnh đạo quan liêu, thiếu dân chủ mà chúng ta cần khắc phục là lối lãnh đạo tập trung quan liêu, không mạnh dạn giao trách nhiệm, quyền hạn cho cấp dưới, ôm đồm, bao biện cả những công việc mà chỉ có từng địa phương, từng đơn vị quyết định thì mới sát hợp.

‘Sau khi đề ra được chủ trương, phương hướng đúng đắn, trách nhiệm của cơ quan lãnh đạo là phải chỉ đạo thực hiện những chủ trương, phương hướng đó. Vì vậy, lãnh đạo dân chủ phải được tiếp tục thấu suốt trong quá trình tổ chức thực hiện.

Người lãnh đạo dân chủ là người trong khi tổ chức thực hiện, không chỉ phê phán, đốc thúc cấp dưới mà luôn luôn sâu sát, uốn nắn giúp đỡ cụ thể cho cấp dưới khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ. Trong cuộc vận động xây dựng huyện uỷ “bốn tốt”, nhiều huyện uỷ đã cải tiến tác phong lãnh đạo, đi sâu xuống cơ sở, chỉ đạo tại chỗ, thông cảm với khó khăn của cấp dưới, miệng nói, tay làm, sáng tạo điển hình, giúp đỡ thiết thực cho cấp dưới hoàn thành nhiệm vụ; nhiều đồng chí bí thư huyện uỷ đã đích thân phụ trách giúp đỡ nơi kém nhất, nghiên cứu giải quyết những việc khó nhất, sáng tạo kinh nghiệm để hướng dẫn, bồi dưỡng cho các huyện uỷ viên và các đảng uỷ cơ sở. Lối lãnh đạo dân chủ đó hoàn toàn đối lập với lối lãnh đạo quan liêu mệnh lệnh, thiên về giấy tờ và hội nghị, ít chịu đi xuống cơ sở, hoặc có đi xuống dưới thì chỉ đốc thúc, phê phán mà không giúp đỡ được gì cụ thể, chỉ nói suông mà không thiết thực bắt tay vào việc.

Trong thực tiễn chấp hành các chủ trương, chính sách do mình đưa ra, cơ quan lãnh đạo tiếp tục nghiên cứu kinh nghiệm của cấp dưới nhằm bổ sung, hoàn chỉnh chủ trương chính sách. Nếu như cấp dưới không hoàn thành nhiệm vụ, người lãnh đạo không chỉ phê bình cấp dưới, mà phải thấy phần trách nhiệm của mình, kiểm điểm và sửa chữa khuyết điểm của mình. Vừa qua, nhiều huyện uỷ đã tiến hành tự phê bình và phê bình một cách nghiêm túc; mỗi huyện uỷ viên chẳng những chỉ tự phê bình trong hội nghị huyện uỷ mà còn tự phê bình trước đảng uỷ xã và chi

bộ cơ quan của ngành mình phụ trách, tranh thủ sự phê bình giúp đỡ của cấp dưới.

Trong việc chấp hành các chủ trương chính sách của đảng, người lãnh đạo phải gương mẫu. Kỷ luật của Đảng là bắt buộc chung đối với mọi đảng viên; càng là người lãnh đạo càng phải nêu gương phục tùng kỷ luật của Đảng, mà không tự dành cho mình bất kỳ đặc quyền đặc lợi nào.

Sau nữa, tác phong dân chủ của người lãnh đạo còn được biểu hiện trong thái độ đối xử đối với đồng chí, với cán bộ đảng viên.

Người lãnh đạo vừa có thái độ nghiêm túc, vừa có tình thương yêu, tôn trọng đồng chí. Đối với công việc chung của Đảng, phải giữ thái độ nghiêm túc, nếu cán bộ phạm sai lầm phải thẳng thắn phê bình, không xuê xoa, bỏ qua. Nhưng mặt khác, phải phê bình trên tình thương yêu cán bộ, đảng viên không mạt sát sỉ nhục họ, không làm tổn thương đến nhân cách lòng tự trọng của đồng chí.

Người lãnh đạo phải biết đấu tranh lại biết đoàn kết đồng chí, biết thuyết phục lại biết chờ đợi đồng chí. Phải kiên trì đấu tranh bảo vệ đường lối nguyên tắc của Đảng, không nhân nhượng, bỏ qua những sai lầm về nguyên tắc của đồng chí khác, nếu đồng chí đó chưa thông suốt thì phải bền bỉ thuyết phục. Nhưng thái độ và phương pháp đấu tranh phải xuất phát từ đoàn kết. Đối với những vấn đề cụ thể, không thuộc về nguyên tắc, không phải là vấn đề bức thiết trước mắt thì cần tranh thủ được sự nhất trí cũng không nên hiếu thắng, không vội gò ép đồng chí, mà phải biết chờ đợi nhau. Đương nhiên, có việc cần lấy biểu quyết của đa số để buộc thiểu số phải phục tùng, hoặc cần lấy mệnh lệnh của cấp trên buộc cấp dưới phải thi hành, nhưng nếu lạm dụng những hình thức đó, không biết chờ đợi nhau đối với những việc và trong những trường hợp cụ thể nhất định thì sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự thống nhất nội bộ và sinh hoạt dân chủ trong Đảng.

Người lãnh đạo dân chủ còn là người không những chú ý giúp đỡ đồng chí về mặt công tác mà còn quan tâm tới sinh hoạt của cán bộ, đảng viên, tình hình sức khoẻ và đời sống gia đình của họ, giúp đỡ giải quyết những khó khăn của họ.

Qua thực tế, ta có thể thấy rõ đảng bộ nào quán triệt một số yêu cầu trên đây về lãnh đạo dân chủ thì chất lượng lãnh đạo được nâng cao rõ rệt.

Vừa giải quyết sâu sắc về tư tưởng vừa có chế độ chặt chẽ về tổ chức

Tăng cường sinh hoạt dân chủ trong Đảng là một quá trình đấu tranh, giáo dục tư tưởng sâu sắc, bền bỉ. Tình trạng thiếu dân chủ có những nguồn gốc sâu xa. Do những điều kiện khách quan như thành phần xuất thân không vô sản của số đông cán bộ, đảng viên, tàn dư tư tưởng của xã hội thuộc địa và nửa phong kiến cũ trước đây, lại trong hoàn cảnh hiện nay Đảng đã nắm chính quyền, cho nên bệnh gia trưởng, độc đoán, mệnh lệnh có chiều hướng phát triển trong một số đồng chí. Ngược lại, cán bộ, đảng viên bên dưới thì có một số đồng chí đã không sử dụng đầy đủ quyền dân chủ của mình. Tình hình đó đòi hỏi phải rất coi trọng việc giáo dục ý thức tập thể ở trong Đảng, phải nghiêm khắc đấu tranh chống chủ nghĩa quan liêu mệnh lệnh, chủ nghĩa cá nhân. Đây là cuộc đấu tranh lâu dài, thường xuyên, không thể lúc nào chủ quan, buông lỏng.

Cần phải chỉ rõ khuyết điểm thiếu dân chủ tập thể không phải là khuyết điểm thông thường về mặt sinh hoạt, tác phong, mà nó vi phạm nguyên tắc tổ chức, nguyên tắc lãnh đạo của Đảng. Ý thức dân chủ tập thể còn là một nội dung quan trọng của đạo đức, phẩm chất cách mạng của giai cấp công nhân; thiếu dân chủ tập thể, các nhân chủ nghĩa là một biểu hiện sa sút tình cảm cách mạng và có thể dẫn tới nhiều sai lầm nghiêm trọng khác. Làm việc dân chủ tập thể phải được coi là một tiêu chuẩn quan trọng không thể thiếu của người cán bộ lãnh đạo. Cũng như

đối với cán bộ, đảng viên bên dưới, cần vạch rõ việc sử dụng quyền dân chủ không chỉ là quyền lợi của đảng viên mà còn là nghĩa vụ của người đảng viên để góp phần xây dựng Đảng.

Đồng thời với việc giáo dục tư tưởng phải có chế độ chặt chẽ về mặt tổ chức để bảo đảm cho sinh hoạt dân chủ trong Đảng.

Các quy định về tổ chức càng rõ ràng chặt chẽ bao nhiêu thì càng có tác dụng bảo đảm, củng cố kết quả giáo dục tư tưởng, buộc cán bộ, đảng viên đi vào hành động đúng. Đương nhiên, nếu không kết hợp với giáo dục tư tưởng thì những bản quy định tỉ mỉ về chức trách, chế độ cũng trở lên hình thức, gấy tờ. Song nó quy định chặt chẽ thành chế độ cụ thể thì sinh hoạt dân chủ nội bộ mới trở thành nền nếp mà không phụ thuộc một cách ngẫu nhiên vào từng cá nhân người lãnh đạo.

Trước hết là phải xác định rõ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp, mỗi ngành, của ban chấp hành và ban thường vụ, của tập thể và các nhân, v.v... Do sự phát triển của tình hình và nhiệm vụ chính trị và qua kinh nghiệm, thực tiễn, cần từng bước bổ sung, điều chỉnh cho hợp lý hơn những quy định về mặt này. Hiện nay, để thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng kinh tế địa phương, chúng ta cần xác định rõ vị trí trách nhiệm, quyền hạn của mỗi cấp, cải tiến việc phân cấp quản lý về kinh tế. Làm tốt việc này chính là tăng cường một bước sinh hoạt dân chủ đi đôi với tăng cường sự lãnh đạo tập trung thống nhất. Ở mỗi cấp, phạm vi trách nhiệm của ban chấp hành, ban thường vụ, chức trách của bí thư, của thủ trưởng, v.v... cần được rút kinh nghiệm quy định rõ thêm, điều này bảo đảm chế độ lãnh đạo dân chủ tập thể của cấp uỷ, đồng thời phát huy vai trò cá nhân phụ trách.

Việc xây dựng các chế độ sinh hoạt, chế độ công tác có ý nghĩa rất quan trọng. Đối với các cuộc hội nghị cấp uỷ, không chỉ quy định thời hạn triệu tập đều đặn mà phải có chế độ quy định về trách nhiệm chuẩn bị nghiên cứu vấn đề, về thành phần hội nghị, v.v... Điều đó bảo đảm nâng

cao chất lượng sinh hoạt dân chủ của các hội nghị. Tự phê bình và phê bình phải được quy định thành chế độ, nền nếp, kể cả chế độ tự phê bình trước cấp dưới và thu hút cấp dưới tham gia phê bình cấp trên.

Trong việc cải tiến các chế độ công tác thì một trong những vấn đề quan trọng nhất là người lãnh đạo phải sâu sát cấp dưới, tiến hành chỉ đạo riêng, đích thân xây dựng điển hình, sáng tạo kinh nghiệm để lãnh đạo chung. Đối với cán bộ lãnh đạo ở cơ sở phải chú ý thực hiện chế độ tham gia lao động ...

Đương nhiên, không thể một lúc xây dựng tỉ mỉ đủ các bản quy định về chức trách, chế độ sinh hoạt, chế độ công tác. Làm như vậy có khi hình thức, không thiết thực. Phải trên cơ sở kiểm điểm công tác, đúc rút kinh nghiệm, xem khâu yếu và sơ hở ở chỗ nào mà quy định một cách thiết thực nhưn điều cần cải tiến trước. Cũng có vấn đề còn thiếu kinh nghiệm, phải vừa làm vừa rút kinh nghiệm bổ sung, hoàn chỉnh dần.

Về mặt đăi ngộ vật chất, đương nhiên phải tuân thủ nguyên tắc phân phối theo lao động, nhưng Đảng ta đã có kinh nghiệm tốt là phát huy truyền thống sinh hoạt cần cù, giản dị, đồng cam cộng khổ giữa cán bộ với quần chúng, giữa cán bộ trên và cán bộ dưới. Chúng ta cần giữ vững truyền thống tốt đẹp đó, không nên bày đặt ra những chế độ, tiêu chuẩn sinh hoạt tạo ra sự cách biệt quá đáng giữa cấp trên và cấp dưới. Sự gần gũi trong sinh hoạt cũng là một yếu tố quan trọng góp phần tăng cường quan hệ dân chủ, tạo ra sự gần gũi trong tình cảm giữa cán bộ trên và cán bộ dưới.

Cùng với việc giáo dục tư tưởng, chúng ta xây dựng và sinh hoạt chặt chẽ những quy định về mặt chức trách, chế độ công tác như vậy thì sinh hoạt dân chủ trong các đảng bộ ngày càng có nền nếp và chất lượng cao.